

Số: ~~4193~~/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày ~~07~~ tháng 9 năm 2020

V/v thực hiện xây dựng
phương án quản lý rừng
bền vững

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương,
Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện nội dung Công văn số 4721/BNN-TCLN ngày 15/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Về thực hiện phương án quản lý rừng bền vững

- Hướng dẫn Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh, các chủ rừng là tổ chức thuộc các thành phần kinh tế thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững theo quy định tại Điều 27 Luật Lâm nghiệp;

- Chủ trì thẩm định, trình phê duyệt đối với các phương án quản lý rừng bền vững thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc xây dựng, thực hiện phương án của chủ rừng;

- Thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Lâm nghiệp kết quả xây dựng, thực hiện phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững trên địa bàn tỉnh trước ngày 15/12 hàng năm.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh, xác định các giải pháp phù hợp trọng tâm, trọng điểm để hỗ trợ chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân hoặc nhóm hộ đang quản lý rừng trồng là rừng sản xuất xây dựng, thực hiện phương án quản lý rừng bền vững và chứng chỉ quản lý rừng bền vững; lồng ghép nguồn vốn kinh phí từ các chương trình, dự án có nội dung về quản lý rừng bền vững, cần ưu tiên hỗ trợ cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân.

b) Về lĩnh vực chứng chỉ quản lý rừng bền vững

b1) Chủ trì, phối hợp kiểm tra chặt chẽ hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành

một số điều của Luật Lâm nghiệp, trong đó các tổ chức hoạt động cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Là tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu theo quy định của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17021-1:2015 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17021-1:2015 đối với hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững;
- Có hệ thống quản lý và năng lực hoạt động đáp ứng các yêu cầu theo quy định của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17065:2013 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17065:2012 đối với hoạt động đánh giá cấp chứng chỉ quản lý chuỗi hành trình sản phẩm có nguồn gốc từ rừng;
- Có tối thiểu 04 chuyên gia đánh giá đáp ứng theo quy định về chương trình chứng nhận tương ứng;
- Phải được Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Bộ Nông nghiệp và PTNT cấp giấy chứng nhận theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

b2) Lựa chọn Chứng chỉ quản lý rừng bền vững: Ngoài hệ thống chứng chỉ rừng FSC (đang được thực hiện trên địa bàn tỉnh); Hiện nay, Việt Nam đã ban hành Bộ tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững; đã hợp tác với hệ thống chứng chỉ rừng PEFC quốc tế để vận hành hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia (VFCS) theo tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững của Việt Nam. Để mở rộng diện tích rừng được cấp chứng chỉ rừng bền vững nhằm nâng cao giá trị, hiệu quả, thu nhập cho người trồng rừng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Tuyên truyền, vận động và hỗ trợ các chủ rừng tự nguyện liên kết để lập phương án quản lý rừng bền vững và thực hiện cấp chứng chỉ rừng, trong đó khuyến khích đăng ký cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia (VFCS).

- Ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình, dự án hỗ trợ cho các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã lâm nghiệp có rừng trồng sản xuất về quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền, vận động và hỗ trợ các chủ rừng tự nguyện liên kết để lập phương án quản lý rừng bền vững và thực hiện cấp chứng chỉ rừng, trong đó khuyến khích đăng ký cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia (VFCS).

- Chỉ đạo UBND cấp xã tuyên truyền, hướng dẫn các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình, cá nhân liên kết thành nhóm hộ (trên cơ sở tự nguyện) để tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý

rừng bền vững và cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững; đồng thời, theo dõi việc thực hiện các hoạt động quản lý rừng bền vững của chủ rừng trên địa bàn theo nội dung, kế hoạch đã xác định trong phương án được phê duyệt.

- Ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình, dự án hỗ trợ cho các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã lâm nghiệp có rừng trồng sản xuất về quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng.

3. Đối với các Sở ban ngành

a) Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định phương án quản lý rừng bền vững, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt.

b) Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh:

- Bố trí nguồn vốn và hướng dẫn sử dụng kinh phí xây dựng phương án, cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững và thực hiện các hoạt động quản lý rừng bền vững theo quy định. Trong đó, khuyến khích nguồn kinh phí xây dựng và thực hiện phương án do chủ rừng tự huy động từ nguồn vốn hợp pháp hoặc tìm kiếm các đối tác, nhà đầu tư trong lĩnh vực lâm nghiệp để hỗ trợ xây dựng phương án phù hợp với mục đích sử dụng rừng của từng chủ rừng. Tại những nơi được chi trả dịch vụ môi trường rừng thì chủ rừng được sử dụng nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 70, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

- Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại điểm 1 nêu trên.

4. Chủ rừng

a) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt phương án và tổ chức thực hiện phương án theo quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững; Phương án quản lý rừng bền vững là cơ sở để tích hợp các loại rừng vào quy hoạch lâm nghiệp quốc gia, quy hoạch tỉnh và là căn cứ để xây dựng kế hoạch đầu tư công, kế hoạch phát triển lâm nghiệp đối với các chủ rừng có sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước sau năm 2020;

b) Tự giám sát, đánh giá các hoạt động quản lý rừng bền vững đã được phê duyệt theo phương án quản lý rừng bền vững.

c) Chủ rừng là tổ chức thực hiện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đơn vị chủ quản về kết quả thực hiện phương án theo Phụ lục VIII kèm theo Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các báo cáo khác có liên quan theo quy định trước ngày 10/12 hàng năm.

d) Các chủ rừng là tổ chức khẩn trương xác định lộ trình xây dựng và thực hiện phương án; hoàn thiện phương án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 31/12/2020.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và các chủ rừng nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCTTT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP; PCVP(NN); CBTH;
- Lưu: VT, NNTNph108.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính